TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ L** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2022/QĐCNTTLH	*Đ L, ngày 04 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Kim Th với anh Trần Hữu L về con chung và tài sản chung;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Kim Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trần Thị Kim Th, sinh năm 1981

Địa chỉ: phường 8, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng.

Người bị kiện: Anh Trần Hữu L, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: phường 8, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim Th và anh Trần Hữu L.

- Về con chung : Có 03 con chung. Con chung Trần Hữu Phúc L sinh năm 2003 đã trưởng thành nên không đề cập đến; Anh Trần Hữu Lo có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc Nhã U, sinh ngày: 15/8/2006; Chị Trần Thị Kim

Th có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc Bảo Th, sinh ngày: 17/9/2012 cho đến khi thành niên. Anh L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Trần Ngọc Bảo Th mỗi tháng 3.000.000đồng *(ba triệu đồng)*. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2022 cho đến khi thành niên.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có nợ chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Tp Đà Lạt;
- THADS Tp Đà Lạt;
- UBND phường 8, TP. Đà Lạt;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng